

MAY 02 1993

GAITHERSBURG, MD 20877

I-94 A#73265403

CASE #319099 VSH H0-15-1061

TO WHOM IT MAY CONCERN:

MY WIFE AND I ^{were} ~~WAS~~ GRANTED AN INTERVIEW ON AUGUST 2, 1992, AT WHICH TIME MY WIFE WAS REJECTED FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES. I AM SUBMITTING THIS LETTER TO CLARIFY MY CASE MY CASE IS A COMPLICATED ONE WHICH HAS RESULTED IN THE REJECTION OF MY WIFE TO IMMIGRATE WITH ME.

IN 1975, WHILE I WAS WORKING IN KIENHOA PROVINCE, I WAS INVOLVED WITH A GIRL FRIEND NAMED NGUYEN THI THU BA, A WIDOW WHO HAD A SON BY HER HUSBAND WHO HAD DIED IN BATTLE. I BECAME INVOLVED WITH HER AND THROUGH THIS RELATIONSHIP SHE BORE ME A CHILD A DAUGHTER ON APRIL 17, 1975 (SEE COPY OF BIRTH CERTIFICATE ATTACHED). EXHIBIT #1) HOWEVER, THERE WAS ~~NOT~~ EVER ANY MARRIAGE CERTIFICATE NOR DID WE EVER APPLY FOR ANY. WHILE I WAS CONFINED IN A RE-EDUCATION CAMP, SHE ~~GAVE MY~~ ^{Bore} DAUGHTER TO MY PARENTS AND IMMIGRATED TO THE UNITED STATES WITH HER OWN SON. SHE ENTERED THE UNITED STATES AND REGISTERED AS A WIDOW. I WAS NEVER CONSIDERED AS HER HUSBAND NOR DID I EVER RECEIVE ANY SPONSORSHIP DOCUMENTS, (I-171 OR I 130) SHE REMARRIED WHILE IN THE UNITED STATES. (SEE MARRIAGE CERTIFICATE) EXHIBIT #2).

MY SISTER OBTAINED A BIRTH CERTIFICATE FOR MY DAUGHTER AND HAD HER NAME ENTERED ON MY FAMILY RECORD IN JUNE 1976. (SEE COPY FAMILY RECORD) EXHIBIT #3) IN 1984, MY FAMILY SENT A QUESTIONNAIRE TO THE ODP OFFICE IN BANGKOK, IN WHICH THEY INCLUDED MY CHILD AS WELL AS HER MOTHER WHO WAS LIVING IN THE U.S. WITH THE HOPE THAT MY CHILD WOULD HAVE A CHANCE TO IMMIGRATE TO THE U.S. UNFORTUNATELY MY DAUGHTER DIED FROM A DISEASE IN 1986. (SEE COPY OF DEATH CERTIFICATE) EXHIBIT #4).

IN 1987 BY MY FAMILY'S INTRODUCTION I MADE AN ACQUAINTANCE OF A LADY NAMED VAN THI DANG EM AND SHE VISITED ME MANY TIMES WHILE I WAS INTERNED AT XUAN-LOC RE-EDUCATION CAMP. TWO YEARS AFTER MY RELEASE FROM PRISON, I WAS MARRIED AND HER NAME WAS TRANSFERRED TO OUR FAMILY RECORD AND SHE HAS LIVED WITH MY UNTIL MY DEPARTURE TO THE UNITED STATES. (SEE COPY OF MARRIAGE CERTIFICATE) EXHIBIT #5) THE U.S. INTERVIEW TEAM LEADER SAID THAT I HAD TWO WIVES, FORMER IN U.S. AND LATTER IN V.N. BEFORE 1990 I NEVER REGISTER ANY MARRIAGE CERTIFICATE, AND WAS CONSIDERED TO BE SINGLE. THEREFORE OUR MARRIAGE CERTIFICATE BETWEEN VAN THI DANG EM AND MYSELF IS LEGAL TO THE U.S. AND V.N. LAW.

I AM REQUESTING THAT RECONSIDERATION BE GIVEN TO MY CASE, AS I HAVE EXPLAINED AT GREAT LENGTH AND DETAIL WITH SUPPORTING DOCUMENTATION.

I SPENT 13 YEARS IN THE RE-EDUCATION CAMP FROM MY FAMILY, HAVING LIVED WITH MY WIFE FOR 3 YEARS IN MY OWN FAMILY HOUSE IN SAIGON ONLY TO BE SEPERATED AGAIN. I WAS LED TO BELIEVE THAT THE PURPOSE OF THE ODP IS TO RE-UNITE THE FAMILY MEMBERS.

IT IS FURTHER SINCERELY REQUESTED THAT YOU WILL GIVE MY HUMBLE REQUEST YOUR MOST FAVORABLE CONSIDERATION AND WILL GRANT MY WIFE A NEW INTERVIEW AND PERMISSION TO JOIN ME UNDER THE H.O. PROGRAM. (SEE COPY OF MY WIFE'S PASSPORT) EXHIBIT #6).

I AM THANKING YOU FOR YOUR MOST EXPEDITIOUS AND FAVORABLE CONSIDERATION IN THIS MATTER.

SINCERELY

A handwritten signature in dark ink, appearing to read 'Hiep Quang Tran', is written over a horizontal line.

HIEP QUANG TRAN

1. Your Name TRAN QUANG HIEP		5. A Number (Alien Registration Number) A73265403	
2. Address GAITHERSBURG MD 20877		6. Present Status ☒ Refugee ☐ Asylee ☐ Legal Permanent Resident	
3. Date of Birth (Month Day Year) 06-13-1945		7. Date and Place Refugee or Asylee Status was Approved (Month Day Year) UNITED STATES 03-09-1993	
4. Place of Birth SAIGON V.N.		8. If Sponsored, Name of Individual Sponsor or Sponsoring Agency TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, DC, INC.	

9. If petitioning for your husband or wife, complete the following about your husband or wife:

Name	A-Number	Date of Birth (Month Day Year)	Place of Birth	Nationality	Date of Marriage (Month Day Year)	Present Address
VAN THI DANG EM		06-27-53	HOC MON V.N.	VIETNAMESE	02-16-1990	135/3 DUY TAN F/15 Q PHU NHUAN HCM CITY

10. If petitioning for your son(s) or daughter(s), complete the following about those son(s) or daughter(s).

Name	A-Number	Date of Birth (Month Day Year)	Place of Birth	Sex (Male or Female)	Present Address
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	

11. I swear (affirm) the information provided by me herein is true and correct.

Curm
 Signature of Refugee/Asylee in the United States

Sworn to (affirmed) before me this

1st/May
 day of 1993

at Fairfax, VA

P. M. G. O'Connell
 Signature and Title of INS Officer

☐ Granted☐ Denied

Remarks

Xã, Thị trấn: 12

Thị xã, Quận: Phú Nhuận

Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 10

Quyết định 03/1990

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	TRẦN - QUANG - HIỆP	VĂN - THỊ LỆNG -
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	12 - 6 - 1945	27 - 6 - 1952
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp		Hội trợ
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	142 Huỳnh văn Bảnh Phường 12 quận Phú Nhuận	306/24 Nguyễn Thái Sơn Phường 5 quận Gò Vấp
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	02280422	020177150

Người chồng ký

Bí ký

Trần Quang Hiệp

Người vợ ký

Bí ký

Văn Thị Động Ba

Đăng ký, ngày 26 tháng 2 năm 1990

TM/UBND, Phường 12. Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịch

(Đã ký tên và đóng dấu)

VÕ THỊ FGA

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 12 tháng 5 năm 1990

TM/UBND, Phường 12. Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịch

Võ Thị Nga



MAILING ADDRESS: 4699 GOLDEN TREE DR. SAN JOSE, CA. 95134

State of Nevada

No. D 006425

Marriage Certificate

State of Nevada, } ss.
County of Eschscholtz, }

This is to Certify that the undersigned, Minister
did on the 1 day of JUNE, A.D., 19 83,
at MITCHING POST WEDDING CHAPEL RENO Nevada,
(Address or Church) (City)
join in lawful wedlock DANH THUAN NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.
and JULIE NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.
with their mutual consent, in the presence of HAI HOANG NGUYEN
and Phuongchi Thi Nguyen witnesses.

Judi Bailey
COUNTY CLERK

Frank J. Murtha
Signature of person performing marriage
FRANK J. MURTHA
Print name and signature (Requestor)

1. 50 1173,73

Đặc biệt — Tự do — Hạnh phúc

BẢN SAO
GIẤY KHAI

Thành phố, Tỉnh: Hồ chí Minh

Sd 155,
Quyen 50

[illegible]

Họ và tên	TRẦN THUY ĐOÀN TRANG		Nam, Nữ	NỮ
Sinh ngày tháng, năm	Mười bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm - lúc 10 giờ 30'			
Nơi sinh	Bệnh viện Sùng Chính			
Khái về cha, mẹ	CHA		MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	TRẦN QUANG HIỆP		NGUYỄN THỊ THU BÀ	
Dân tộc	Kinh		Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam		Việt Nam	
Nghề nghiệp	Học sinh		Học sinh	
Nơi DKHK thường trú				
Họ, tên, tuổi, nơi DKHK thường trú, ở giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	Trần Thị Thu Trang Đã nêu chứng minh CNCC (Chứng minh nhân dân) 00			

Đang ký ngày 12 tháng 1 năm 1971

(Ký tên, đóng dấu ở đây và ở đây)

Ngày tháng 5 năm 1981

TM. UBND _____ ký tên, đóng dấu

Ex # 1

Xã, thị trấn: 12
Thị xã, quận: Phước Ninh
Thành phố, tỉnh: Hà Nội

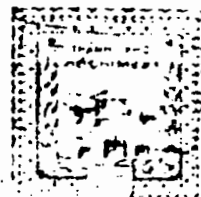
GIẤY CHỨNG TỬ

Số 13
Quyển số 186

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Gianni Chuong Quang</u> Nữ
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Ngày mùng chín tháng ba, năm</u> <u>lâm (1975)</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>112 Ngõ Hoàng Diệu F12 Quận DC</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>Ngày mùng tám tháng sáu năm m</u> <u>lâm chín trăm tám mươi sáu (13.06.1976)</u> <u>Trại nội</u>
Nguyên nhân chết	<u>(Bệnh)</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Gianni Chuong Gi</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Ông nội</u>



Đăng ký ngày 2 tháng 07 năm 1976
(Kính ghi rõ họ, tên, đóng dấu)



ỦY VIÊN THỦ KÝ

Nguyễn Văn Hoàng

Ex #4

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: TRUONG QUANG HIEP

Occupation: _____

Born on: 6/13/1945

Residing: 142 HOUGH VAN BACH

PHU NAI

His Father's Name: _____

His Mother's Name: _____

Name of Wife: VAN THI DANG EM

Occupation: _____

Born on: 6/21/1953

Residing: 306/24 NGUYEN THAI SON

QUANG NAM

Her Father's Name: _____

Her Mother's Name: _____

Date of Marriage: _____

Place of Marriage: _____

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 1/1/88

Signature: Nguyen Thi

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 10 day of Jan 1988, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Ex# 5

THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires March 1, 1994

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

En # 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907532 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN QUANG TÂN

Ấp, ngõ, số nhà: CỤ 113A - NGÕ 162

Thị trấn, đường phố: Nguyễn Huệ

Xã, phường: 12

Huyện, quận: Phú Nhuận

Ngày 12 tháng 13 năm 1982

Phó Trưởng công an Quận Phú Nhuận

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

TRƯỞNG CÔNG AN QUẬN PHÚ NHUẬN

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số hộ tư	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Đoàn Quang (Củ)	Chủ hộ	Nam	22.10.1977	020276495	Chí An (Đoàn Quang)	20.12.1976		12.12.1976
2	Đoàn Thị (Thị)	Mẹ	Nữ	1927	020310641	Mẹ (Đoàn)	20.12.1976		12.12.1976
3	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	20.12.1973	020050172	Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
4	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	25.10.1975	020310642	Mẹ (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
5	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	12.12.1977	020177514	Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
6	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	13.16.1977	020310643	Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
7	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	12.15.1978	022565117	Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
8	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	12.15.1975		Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
9	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	1975	022565118	Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
10	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	1976	022565119	Con (Đoàn Thị)	20.12.1976		12.12.1976
11	Mai Thị (Thị)	Con	Nữ	1954	2706525	Mai Thị (Thị)	20.12.1976		12.12.1976
12	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	17.6.87		Đoàn Thị (Thị)	20.12.1976		12.12.1976
13	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	12.15.85	022580420	Đoàn Thị (Thị)	20.12.1976		12.12.1976
14	Đoàn Thị (Thị)	Con	Nữ	12.15.87		Đoàn Thị (Thị)	20.12.1976		12.12.1976

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need.



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 91740/90-ĐC
Nº

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990
Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



5
TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên Full name
VĂN THỊ ĐĂNG EM

Ngày sinh Date of birth
1953

Nơi sinh Place of birth
Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile
Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs

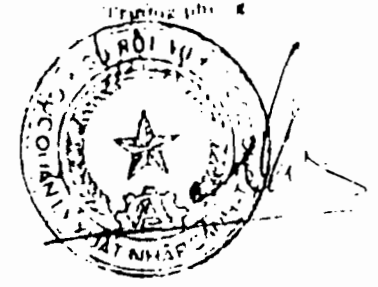


Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

BÌ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH
Số 91740 XC
Cấp cho Văn Thị Đăng E
Cấp tại /
Đã được /
Họ và tên /
Trước ngày 15.4.1991
Hàng ngày 15.4.10
CỤC QUẢN LÝ VÀO RA VÀ CHỖ CẢNH



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Year(s):

Page(s):

Certificate No.: 681

Name of Child: VAN THU DANG EM

Sex: FEMALE

Date of Birth: 06 127 1 1953

Place of Birth: PHU NHUAN

Father's Name: VAN HUU BA

Age:

Occupation:

Residence: PHU NHUAN

Mother's Name: NGUYEN THU TIEN

Age:

Occupation:

Residence:

Declarant's Name: VAN HUU BA

Age:

Occupation:

Residence:

Date of Registration: 06 127 1 1953

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language

Date: 06 127 1 1953 Signature: [Signature]

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 06 day of 1953, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Translat/birth/2

TESS Community Center

8513 Piney Branch Road, Silver Spring, Maryland 20901, 301/565-7675

THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires March 1, 1994

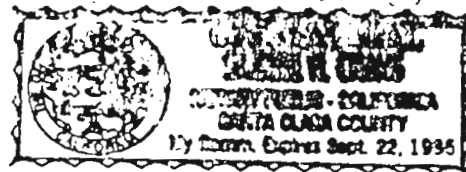
Julie Nguyen
JULIE NGUYEN

~~NOTARY PUBLIC - CALIFORNIA~~

13th DAY OF July 1995

[Signature]

NOTARY PUBLIC





HỘI GIA-ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA. 22205-0635

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN QUỲNH GIAO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIỆP LOWMAN
TRƯƠNG THỊ LANG ANH
TRẦN KIM DUNG
NGUYỄN THỊ KHEN

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIAO
Vice President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRƯƠNG THỊ LANG ANH
Treasurer
NGUYỄN THỊ KHEN
Deputy Treasurer

Cố Vấn Đoàn Advisory Committee

HIỆP LOWMAN
NGUYỄN XUÂN LAN
TRẦN KIM DUNG

June 20, 1993

The Honorable Edward M. Kennedy
Chairman, Senate Subcommittee
on Immigration and Refugee Affairs
United States Senate, SR-135
Washington, D.C. 20510

Dear Senator Kennedy:

We are writing to request your intervention on the following matter.

Recently, we were informed by former reeducation camp prisoners in Vietnam, in particular by Hiep Quang Nguyen, IV # 319099 about a new policy that seriously affects these former prisoners. This sudden change of policy was confirmed to me by personnel attached to the Orderly Departure Program (ODP) in Washington, D.C.

According to this new policy, officers of the US INS connected with ODP in Bangkok determined that former reeducation camp prisoners may no longer be accompanied by their spouse to emigrate to the United States, if their bona fide marriage was entered into less than 24 months from the date of interview with INS agents. Instead, these former reeducation camp prisoners were suggested to rely on the second family preference (INA Sec 203)a); 8 U.S.C. Sec. 1153 (a) to petition their spouse once in the United States. It is well known that many years could have elapsed before these former prisoners can be reunited with their spouse should they be compelled to follow that avenue.

Similarly situated former reeducation camp prisoners whom I have contacted are deeply alarmed by this abrupt change of policy. This unprecedented policy, if allowed to continue, will certainly cause extreme hardship and irreparable damages to these unfortunate former prisoners and their families, for oftentimes, these former prisoners' sole source of solace and moral support is their spouse.

We concede that U.S. Refugee and Asylum Law, especially INA Sec. 208 (a) does empower INS agents with discretion to grant or deny asylum or refugee status. However, we contend that the exercise of discretion in a particular case must require consideration of all of the facts and circumstances involved. There must be a balancing of the social and humane considerations presented in the former reeducation camp prisoner's favor against all but the most egregious of adverse factor, such as a sham marriage. In addition, the

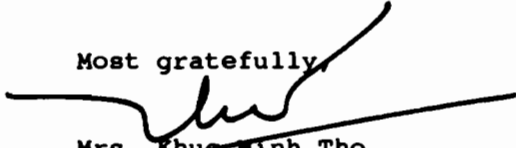
U.S. supreme court has enunciated that exercise of discretion "must be based on legitimate concerns of particular statutory provision" INS v. Rios-Pineda, 471 U.S. 444, 451-452 (1985).

As you might be aware, former Secretary of State George Shultz in 1984 made the public pronouncement, on behalf of President Reagan, of the American humanitarian initiative to bring former reeducation camp prisoners and their close family members to the United States. Again, at the U.N. International Conference on Indochinese Refugees in 1989 in Geneva, the then Deputy Secretary State of State Lawrence Eagleburger reaffirmed on behalf of President Bush, the U.S. commitment to resettle the former reeducation camp prisoners and their families in the United States.

Since Congress has plenary power over immigration matter (U.S. Const. Art. 1, para. 8, cl. 4), and since family unity is a central consideration underlying the Immigration and Nationality Act, which is universally recognized by the Board and the federal courts as consistent with congressional policy. Errico v. INS, 385 U.S. 214, 220 (1966); Ravancho v. INS, 658 F. 2d 169 3rd Cir. 1981); Faddah v. INS, 577 F. 2d 491, 495 (5th Cir. 1977); Urbano de Malaluan v. INS, 577 F. 2d 589 (9th Cir. 1978), we, therefore, beg you to urge the Immigration and Naturalization Service and the State Department's Orderly Departure Program to rescind the aforementioned policy vis-a-vis the former reeducation camp prisoners and instead adopt provisions similar to those in the Immigration Fraud Amendments of 1986, in particular INA Section 216 and 8 CFR 216 in order to permit bona fide spouses to accompany beneficiaries of the ODP/Former Reeducation Camp Prisoner Subprogram to emigration to the United States as Conditional Resident Aliens subject to the requirements of INA Section 216 (a) (1) and 8 CFR 216.1, based upon a qualifying marriage (INA Sec. 216 (g) (3), i.e. a valid marriage entered into less than 24 months before the alien spouse obtain conditional resident alien status by virtue of such marriage.

While waiting to hear from you, we are.

Most gratefully,


Mrs. Khue Minh Tho
President

cc:

15. 117.13

Xã, Thị trấn: Phước X. 12

Thị xã, Quận: **Phủ Nhuận**

Thành phố, Tỉnh: Hồ chí Minh

PÀN SAO

GIẤY KHAI SINH

55-157

Q.43 : 5

[illegible]

Họ và tên	TRẦN THUY ĐOAN TRANG		NƠI
Sinh ngày tháng, năm	Mười bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm - lúc 10 giờ 30'		
Nơi sinh	Bệnh viện Sùng Chính		
Khái về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	TRẦN QUANG HIẾP	NGUYỄN THỊ THU BÀ	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	Kế toán	Đang học	
Nơi DKKK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi DKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Thị Thu Dung Số giấy chứng minh CNCC 020202-43		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày tháng năm 1981

TM. UBND _____ ký tên, đóng dấu

~~BY VILAMIC~~ KY

K. K. K.

Lưu Văn Hiến

Đăng ký ngày 12 tháng 9 năm 1997

(Ký tên, ~~chức vụ~~ và họ, chữ lót và họ)

SA 100
TE 100

MAILING ADDRESS: 1499 GOLDEN TREE DR. SAN JOSE, CA. 95134

State of Nevada
Marriage Certificate

No. D 006425

State of Nevada,
County of Alameda, ss.

This is to Certify that the undersigned, MINISTER
did on the 1 day of JUNE, A.D. 19 88,
at HITCHING POST WEDDING CHAPEL, RENO Nevada,
(Address or Church) (City)
join in lawful wedlock DANH THANH NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.
and JOULE NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.
with their mutual consent, in the presence of HA HOANG NGUYEN
and Phuongchi Thi Thuy witnesses.

Julie Bailey
COUNTY CLERK

Frank J. Murtha
Signature of person performing marriage
FRANK J. MURTHA
Print name under signature (Requestor)

Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Year(s):

Page(s):

Certificate No.: 681

Name of Child: VAN THI DANG EM

Sex: FEMALE

Date of Birth: 06 127 1 1953

Place of Birth: PHU NHUAN

Father's Name: VAN HUU BA

Age:

Occupation:

Residence: PHU NHUAN

Mother's Name: NGUYEN THI TIEN

Age:

Occupation: SMITH BUSINESS

Residence:

Declarant's Name: VAN HUU BA

Age:

Occupation:

Residence:

Date of Registration: 06 129 1 1953

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language

Date: 6 128 1990 Signature: [Signature]

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28 day of June 1992, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Translat/birth/2

TESS Community Center

8513 Piney Branch Road, Silver Spring, Maryland 20901, 301/505-7675

THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires March 1, 1994

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu HT3/23

Xã, Thị trấn: Phường 12

Thị xã, Quận: Phủ Nhuận

Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 183

Quyển 3

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>TRẦN THUY ĐOÀN TRANG</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Mười bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm - lúc 10 giờ 30'</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện Sùng Chính</u>		
Khai về cha, mẹ	<u>CHA</u>	<u>MẸ</u>	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN QUANG HIỆP</u>	<u>NGUYỄN THỊ THU BA</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>Kẻ bán</u>	<u>Sinh viên</u>	
Nơi ĐKKK thường trú	<u>Trần Thị Thu Ba</u>		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKKK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đăng khai	<u>Kẻ bán chứng minh 022222223</u> <u>UU</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 12 tháng 5 năm 1979

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ chức vụ)

Ngày 12 tháng 5 năm 1979
TM UBND Nguyễn Văn An ký tên, đóng dấu

Julie Nguyen
JULIE NGUYEN

NOTARY PUBLIC

2nd. Div. of July 11, 1996

Julie Nguyen
NOTARY PUBLIC



THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

En # 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907532 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN QUANG TÂN

Ấp, ngõ, số nhà: Cũ 113A Mới 142

Thị trấn, đường phố: Nguyễn Huệ

Xã, phường: 12

Huyện, quận: Phú Nhuận

Ngày 12 tháng 03 năm 1989

Phó Trưởng công an Quận Phú Nhuận

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

THỦ LƯU

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Đoàn Quang Tiến (cũ)	Chủ hộ	Nam	22.10.1957	020276495	CN XN QĐ Tổng cục SA LAN	20.07.1976		112,3
2	Đoàn Thị Kiều	Mẹ	Nữ	1927	020410641	Mã Mã	20.07.1976		5,6,7,8 (cũ)
3	Đoàn Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	20.02.1973	020050172	Công nhân nhà QĐ	21.07.1976		
4	Đoàn Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	25.10.1975	020310642	Th. Nỗ Minh Châu	21.07.1976		
5	Đoàn Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	12.12.1977	020177514	XN Nang Đức Sơn	21.07.1976		
6	Đoàn Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	13.06.1977	020410649	Quân y tá - Bộ đội Y học	21.07.1976		
7	Đoàn Xuân Mai	Con	Nam	12.05.1978	022505102	Học sinh Văn phòng	21.07.1976		
8	Đoàn Thị Ngọc	Con	Nữ	12.05.1975		Học sinh Văn phòng	20.07.1976	20.07.1976	
9	Đoàn Quang Tiến	Mã	Nam	1975	022505102		15.07.1976		
10	Đoàn Quang Tiến	anh	Nam	1946	022505102		1976		
11	Mai Thị Ngọc	chị dâu	Nữ	1954	2706525		15.07.1976		
12	Đoàn Thị Hồng Nhung	cháu	Nữ	17.6.87			26.07.88		
13	Bà Thị Ngọc	anh	Nam	1945	022505102		1976		
14	Đoàn Thị Ngọc	cháu	Nam	10.1977			11.1978		

Xã, thị trấn: 12
Thị xã, quận: Đầu tiên
Thành phố, tỉnh: 110 CM

GIẤY CHỨNG TỬ

Số: 13
Quyển số: 188

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Gianni Chuay-Dom Tung</u> <u>Nữ</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Năm một nghìn chín trăm bảy mươi lăm (1975)</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>1112 Ngã Hai - Đường F12 Quận Bình</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>Ngày mười tám tháng sáu năm một nghìn chín trăm tám mươi (18-06-1980)</u> <u>Cai nhai</u>
Nguyên nhân chết	<u>(Bệnh)</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Gianni Quang Sĩ</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Ông Nội</u>



Đăng ký ngày 24 tháng 06 năm 1980

Tên họ và họ đệm
(Viết rõ họ tên, đóng dấu)

ỦY VIÊN THỦ KÝ

Nguyễn Văn Hoàng



Ex #4

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: TRAN QUANG HIEP

Occupation: _____

Born on: 6 / 13 / 1945

Residing: 142 HUYNH VAN BANH
PHU NHUAN

His Father's Name: _____

His Mother's Name: _____

Name of Wife: VAN THI DANG EM

Occupation: _____

Born on: 6 / 27 / 1953

Residing: 306 / 24 NGUYEN THAI SON
GO VAP

Her Father's Name: _____

Her Mother's Name: _____

Date of Marriage: _____

Place of Marriage: 142 HUYNH VAN BANH

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 6 / 28 / 1988

Signature: Nguyen Le

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28 day of June 1988, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Ex# 5

Xã, Thị trấn: 12

Thị xã, Quận: Phước Nhuận

Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số **10**

Quyết số 93/1990

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	TRẦN - QUANG - HIỆP	VXN - TỊ DẠNG - N
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	12 - 6 - 1945	27 - 6 - 1953
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp		Nội trợ
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	142 Huỳnh văn Bính Phường 12 quận Phước Nhuận	306/24 Nguyễn thái Sơn Phường 5 quận Gò Vấp
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	02280422	020177150

Người chồng ký

Đã ký

Trần Quang Hiệp

Người vợ ký

Đã ký

Văn Thị Đặng N

Đăng ký, ngày 16 tháng 2 năm 1990

TM/UBND Phường 12 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịch

(**Đã ký tên và đóng dấu**)

VŨ THỊ NGÀ

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 5 tháng 5 năm 1990

TM/UBND Phường 12 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịch

Vũ Thị Nga

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
Nº PT 91740/90 - ĐC1

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15 10 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990
Issued at Hanoi on 15/10/1990

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH
Lưu ý: không



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

3

Họ và tên Full name

Ngày sinh Date of birth

Nơi sinh Place of birth

2

Họ và tên Full name

VĂN THỊ ĐĂNG EM

Ngày sinh Date of birth

1953

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu

Photo and signature of the passport bearer

8

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 91740 XC

Cấp cho Văn Thị Đăng Em

Cấp tại Tp Hồ Chí Minh

Đã được cấp tại Tp Hồ Chí Minh

Quản lý khu vực Tp Hồ Chí Minh

Trước ngày 15.4.1991

Hạn sử dụng 15 tháng 10 năm

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Thống phó



1. Your Name TRAN QUANG HIEP	5. A Number (Alien Registration Number) A73265403
2. Address GAITHERSBURG MD 20877	6. Present Status ☒ Refugee ☐ Asylee ☐ Legal Permanent Resident
3. Date of Birth (Month/Day/Year) 06-13-1945	7. Date and Place Refugee or Asylee Status was Approved (Month/Day/Year) UNITED STATES 03-09-1993
4. Place of Birth SAIGON V.N.	8. If Sponsored, Name of Individual Sponsor or Sponsoring Agency TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, DC, INC.

9. If petitioning for your husband or wife, complete the following about your husband or wife:

Name	A-Number	Date of Birth (Month/Day/Year)	Place of Birth	Nationality	Date of Marriage (Month/Day/Year)	Present Address
VAN THI DANG EM		06-27-53	HOC MON V.N.	VIETNAMESE	02-16-1990	135/3 DUY TAN F/15 Q PHU NHUAN HCM CITY

10. If petitioning for your son(s) or daughter(s), complete the following about those son(s) or daughter(s):

Name	A-Number	Date of Birth (Month/Day/Year)	Place of Birth	Sex (Male or Female) ☐ Male ☐ Female	Present Address
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	

11. I swear (affirm) the information provided by me herein is true and correct.

Arum
Signature of Refugee/Asylee in the United States

Sworn to (affirmed) before me this

1st/May
day of 1993

at

Fairfax, VA

Lingochame
Signature and Title of INS Officer

☐ Granted

☐ Denied

Remarks: _____

Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Year(s):

Page(s):

Certificate No.: 681

Name of Child: VAN THI DANG EM

Sex: FEMALE

Date of Birth: 06 127 1953

Place of Birth: PHU NHUAN

Father's Name: VAN HUU BA

Age:

Occupation:

Residence: PHU NHUAN

Mother's Name: NGUYEN THI TIEN

Age:

Occupation:

Residence:

Declarant's Name: VAN HUU BA

Age:

Occupation:

Residence:

Date of Registration: 06 129 1953

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language

Date: 12 21 1992 Signature: [Signature]

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 21 day of Dec 1992, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Translat/birth/2

1155 Community Center

8513 Piney Branch Road, Silver Spring, Maryland 20901, 301/565-7675

THAI NGUYEN

NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND

My Commission Expires March 1, 1994

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Xã, Thị trấn: Phước Mỹ - 12

Thị xã, Quận: Phước Nhuận

Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

PHẦN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 17

Quê

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	TRẦN THUY ĐOAN TRANG		NƠI
Sinh ngày tháng, năm	Mười bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm bảy mươi lăm - lúc 10 giờ 30'		
Nơi sinh	Bệnh viện Sùng Chính		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	TRẦN QUANG HIỆP	NGUYỄN THỊ THU BÀ	
Dân tộc	Kinh	Kinh	
Quốc tịch	Việt Nam	Việt Nam	
Nghề nghiệp	học tập	học tập	
Nơi DKNK thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi DKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Trần Thị Thu Trang Số nhà chứng minh 32022423		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 12 tháng 8 năm 1981

(Ký tên, đóng dấu)

Ngày 12 tháng 8 năm 1981
T.M. UBND ký lên, đóng dấu
ỦY VIÊN T.M. KÝ

[Signature]
Đã ghi nhận

[Stamp]
ĐÃ THU
TỔ PH

MAILING ADDRESS: 1699 GOLDEN TREE DR. SAN JOSE, CA. 95131

State of Nevada
Marriage Certificate No. D 006425

State of Nevada,
County of El Paso, ss.

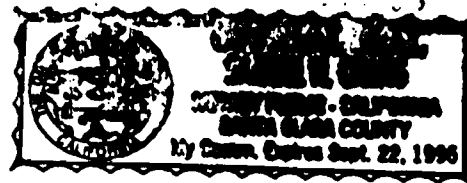
This is to Certify that the undersigned, Minister
did on the 1 day of JUNE, A.D., 19 83,
at HITCHING POST WEDDING CHAPEL RENO Nevada,
(Address or Church) (City)
join in lawful wedlock DANH THANH NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.
and JOULE NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.
with their mutual consent, in the presence of HA HOANG NGUYEN
and Phuongchi Thi Thanh witnesses.

Judi Bailey
COUNTY CLERK

Frank Murtha
Signature of person performing marriage
FRANK MURTHA
Print name under signature (Requestor)

Julie Nguyen
JULIE NGUYEN

NOTARY PUBLIC
2nd day of July 1996
[Signature]
NOTARY PUBLIC



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Chứng nhận đã chuyển đến ở :

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Fr # 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907532 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN QUANG TÂN

Ấp, ngõ, số nhà: Cũ 118A Mới 162

Thị trấn, đường phố: Nguyễn Huệ

Xã, phường: 12

Huyện, quận: Phú Nhuận

Ngày 12 tháng 03 năm 1982

Phó Trưởng công an Quận Phú Nhuận
(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

TRẦN QUANG TÂN

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số thứ tự	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKNK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
1	Điền Quang Tiến (Cũ)	Chủ hộ	Nam	22.10.1977	020276495	CN XN QĐ Tổng cục SA LAN	20.07.1976		112,3 m ² 5,6,7,9
2	Điền Thị Kiều	Mẹ	Nữ	1927	020310641	Một việc	20.07.1976		(16m ²)
3	Điền Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	20.07.1975	020050172	Công nhân sửa nhà Q7	20.07.1976		
4	Điền Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	25.10.1975	020310642	TH Nỗc Minh Châu	20.07.1976		
5	Điền Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	12.12.1977	020177514	XN Nang Đức Sơn	20.07.1976		
6	Điền Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	13.06.1977	020310649	Quản lý - Bưu điện Yếm (Thị trấn)	20.07.1976		
7	Điền Thị Bích Ngọc	Con	Nam	12.05.1978	022565002	Học sinh Văn Bưu điện	20.07.1976		
8	Điền Thị Bích Ngọc	Con	Nữ	12.05.1978		Học sinh Văn Bưu điện	20.07.1976	02.12.06.1976	
9	Điền Quang Tiến	Mẹ	Nam	1925	022310641		15.07.1976		
10	Điền Quang Tiến	Con	Nam	1946	022430641		15.07.1976		
11	Mai Thị Ngọc	Chị ruột	Nữ	1954	2706525		15.07.1976		
12	Điền Thị Hồng Nhung	Cháu	Nữ	17.6.87			26.07.88		
13	Điền Thị Hồng Nhung	Cháu	Nam	13.6.85	022580622		26.07.88		
14	Điền Thị Hồng Nhung	Cháu	Nam	5.10.1977			24.11.88		

Xã, thị trấn: 12
Thị xã, quận: Phước Ninh
Thành phố, tỉnh: Hà Tĩnh

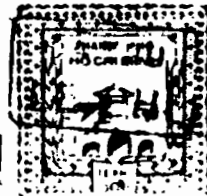
GIẤY CHỨNG TỬ

Số 13
Quyển số 18

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Biên Thùy Phạm Trang</u> <u>Nữ</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Ngày mùng năm Âm lịch tháng</u> <u>năm (1975)</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>142 Ngõ Huyện Phố F12 Quận DC</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>Ngày mùng tám, tháng sáu, năm mùng</u> <u>năm Âm lịch Tân Mùi (13.06.1976)</u> <u>Cái Lậy</u>
Nguyên nhân chết	<u>Bệnh</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Biên Dương Sĩ</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Ông Nội</u>



Đăng ký ngày 24 tháng 06 năm 1976
(Kính ghi rõ họ, tên, đóng dấu)



ỦY VIÊN THƯ KÝ

Nguyễn Văn Hoàng

Ex #4

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: TRẦN QUANG HIẾP

Occupation: _____

Born on: 6 / 13 / 1945

Residing: 142 HUYNH VAN BACH

PHU NHUAN

His Father's Name: _____

His Mother's Name: _____

Name of Wife: VAN THI DANG EM

Occupation: _____

Born on: 6 / 27 / 1953

Residing: 306 / 24 NGUYEN THAI SON

CO VAP

Her Father's Name: _____

Her Mother's Name: _____

Date of Marriage: _____

Place of Marriage: _____

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: 6 / 28 / 1980

Signature: Ngoc Thuan Le

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 20 day of June 1980, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Ex# 5

Xã, Thị trấn: 12Thị xã, Quận: Phủ NhuyễnThành phố, Tỉnh: Hồ chí Minh

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 10Quyển số 03/1990

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN	<u>TRẦN - QUANG - HIỆP</u>	<u>VĂN - THỊ DUNG - M</u>
Bí danh		
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	<u>18 - 6 - 1945</u>	<u>27 - 6 - 1953</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp		<u>Nội trợ</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>142 Huyện Văn Bảnh Phường 12 quận Phú Nhuận</u>	<u>306/24 Nguyễn Thái Sơn Phường 5 quận Gò Vấp</u>
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	<u>02280422</u>	<u>020177150</u>

Người chồng ký

Đã kýTrần Quang Hiệp

Người vợ ký

Đã kýVăn Thị Dung MĐăng ký, ngày 16 tháng 2 năm 1990TM/UBND, Phường 12 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịch(Đã ký tên và đóng dấu)VU THỊ NGÀ

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 5 năm 1990TM/UBND, Phường 12 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịchVũ Thị Nga

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà chức trách có thẩm quyền của Việt Nam và các nước cho phép người mang hộ chiếu này được đi lại dễ dàng và được tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

The Ministry of Foreign Affairs of the Socialist Republic of Vietnam requests the competent authorities of Vietnam and of other countries to allow this passport bearer to pass freely and afford assistance and protection in case of need



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 91740/90-ĐC
Nº

4 Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990
Issued at on

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẬP



5 TRE EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

1

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

3

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên Full name

VĂN THỊ ĐĂNG EM

Ngày sinh Date of birth

1953

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

8

BÍ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 91740 XC

Cấp cho Văn Thị Đăng E

Cấp tại /

Đã được /

Đơn của khẩu /

Trước ngày 15.4.1991

Hàng ngày 15.4.1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH

Thống phó



1. Your Name TRAN QUANG HIEP	5. A Number (Alien Registration Number) A73265403
2. Address GAITHERSBURG MD 20877	6. Present Status ☒ Refugee ☐ Asylee ☐ Legal Permanent Resident
3. Date of Birth (Month/Day/Year) 06-13-1945	7. Date and Place Refugee or Asylee Status was Approved (Month/Day/Year) UNITED STATES 03-09-1993
4. Place of Birth SAIGON V.N.	8. If Sponsored, Name of Individual Sponsor or Sponsoring Agency TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, DC, INC.

9. If petitioning for your husband or wife, complete the following about your husband or wife:

Name VAN THI DANG EM	A-Number	Date of Birth (Month/Day/Year) 06-27-53	Place of Birth HOC MON V.N.	Nationality VIETNAMESE	Date of Marriage (Month/Day/Year) 02-16-1990	Present Address 135/3 DUY TAN F/15 Q PHU NHUAN HCM CITY
--------------------------------	----------	---	---------------------------------------	----------------------------------	--	---

10. If petitioning for your son(s) or daughter(s), complete the following about those son(s) or daughter(s):

Name	A Number	Date of Birth (Month/Day/Year)	Place of Birth	Sex (Male or Female) ☐ Male ☐ Female	Present Address
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	

11. I swear (affirm) the information provided by me herein is true and correct.

Arum
Signature of Refugee/Asylee in the United States

Sworn to (affirmed) before me this 1st day of May 1993
at Fairfax, VA

L. P. Gocho
Signature and Title of INS Officer

☐ Granted

☐ Denied

Remarks: _____



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Year(s):
Page(s):
Certificate No.: 681

Name of Child: VAN THI DANG EM

Sex: FEMALE

Date of Birth: 06 127 1 1953

Place of Birth: PHU NHUAN

Father's Name: VAN HUU BA

Age: _____

Occupation: _____

Residence: PHU NHUAN

Mother's Name: NGUYEN THI TIEN

Age: _____

Occupation: SMALL BUSINESS

Residence: _____

Declarant's Name: VAN HUU BA

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: 06 129 1 1953

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language

Date: 6 123 1 1990 Signature: Nguyen Van Li

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 28 day of June 1990, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Translat/birth/2

TESS Community Center

0513 Piney Branch Road, Silver Spring, Maryland 20901, 301/505-7675

THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires March 1, 1994

23...d. day of July 1977..
 [Signature]
 NOTARY PUBLIC



THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

En # 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907532 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN QUANG TÂN

Ấp, ngõ, số nhà: CỦ 113A - Ngõ 162

Thị trấn, đường phố: Nguyễn Huệ

Xã, phường: 2

Huyện, quận: Phước Ninh

Ngày 12 tháng 03 năm 1979

Phó Trưởng công an Quản Phấn Hùng

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

NHỮNG NGƯỜI THUỞNG TRÚ TRONG HỘ

Số hộ tư	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên căn hộ ĐKK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	22-10-1977	020275495	Chợ và QĐ. Trung tâm	20-12-1975		12.12.75
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	1977	020410641	GA. LAM			02.12.77
2	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	1977	020410641	Mỹ. BGD	20-12-1976		(12.12.77)
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	20-12-1975	020050172	Chợ và QĐ. Trung tâm	21-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	25-10-1975	020410642	Thị trấn. Minh. Chanh	21-12-1976		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	12-12-1977	020177514	Chợ và QĐ. Trung tâm	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	13-06-1977	020410643	Chợ và QĐ. Trung tâm	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	12-15-1975	022565147	Chợ và QĐ. Trung tâm	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	12-12-1975		Chợ và QĐ. Trung tâm	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	1975	020410644		15-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	1976	020410645		15-12-1975		
	Mai Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	1954	2706525		15-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	17-6-77			20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	12-12-75	022580427		20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	21-10-1977			21-12-1975		

Xã, thị trấn: 12

Thị xã, quận: Phước Ninh

Thành phố, tỉnh: Hà Nội

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 13
Quyền số m.186

Họ và tên Nam hay nữ	<u>Biên Thùy-Dương Dương</u> <u>Nữ</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>ngày mùng chín chạp năm Thìn (1975)</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>142 Ngõ Hoàng Diệu F12 Quận DC</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>ngày mùng tám tháng sáu năm mìn</u> <u>ngon chạp năm Thìn (13.06.1976)</u> <u>(Cai nên)</u>
Nguyên nhân chết	<u>(Bệnh)</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Biên Dương Sĩ</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>m.186</u>



Đăng ký ngày 20 tháng 06 năm 1976

THỦ ĐẠO (Ký và đóng dấu)

ỦY VIÊN THỦ KÝ



Nguyễn Văn Hoàng

Ex #4

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: TRẦN QUANG HIẾP

Occupation: _____

Born on: 6 / 13 / 1945

Residing: 142 HUYNH VAN BANH
PHU NHUAN

His Father's Name: _____

His Mother's Name: _____

Name of Wife: VAN THỊ DANG EM

Occupation: _____

Born on: 6 / 27 / 1953

Residing: 306 / 24 NGUYEN THAI SON
QUẬN VAP

Her Father's Name: _____

Her Mother's Name: _____

Date of Marriage: _____

Place of Marriage: _____

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: _____

Signature: _____

Subscribed and sworn to before me in my presence, this _____ day of _____ 198____, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Ex# 5

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 10

Quyển số 03/1990

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	TRẦN - QUANG - HIỆP	VĂN - THỊ - DẠNG - EM
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	18 - 6 - 1945	27 - 6 - 1953
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp		Nội trợ
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	142 Bình Văn Bính Phường 12 quận Phú Nhuận	306/24 Nguyễn Thái Sơn Phường 5 quận Gò Vấp
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	02280422	020177150

Người chồng ký

Dã ký

Trần Quang Hiệp

Người vợ ký

Dã ký

Văn Thị Dạng Em

Đăng ký, ngày 16 tháng 2 năm 1990

TM/UBND Phường 12 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ
Phó chủ tịch

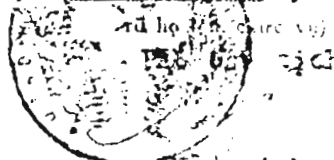
(Dã ký tên và đóng dấu)

VU THỊ TGA

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 3 tháng 5 năm 1990

TM/UBND Phường 12 Ký tên đóng dấu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số PT 91740/90-ĐC
Nº

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC
ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990
Issued at on
CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CÁNH



TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên Full name

VĂN THỊ ĐĂNG EM

Ngày sinh Date of birth

1953

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

8

BỊ CHỮ — REMARKS

THỰC THỰC — VISAS

THỰC THỰC XUẤT CẢNH

Số 91740

Cấp cho Văn Thị Đăng E

Cấp tại Tp Hồ Chí Minh

Đã được cấp hộ chiếu

Hành trình đi

Trước ngày 15.4.1991

Hành trình đi 15.4.10

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



1. Your Name TRAN QUANG HIEP	5. A Number (Alien Registration Number) A73265403
2. Address GAITHERSBURG MD 20877	6. Present Status ☒ Refugee ☐ Asylee ☐ Legal Permanent Resident
3. Date of Birth (Month Day Year) 06-13-1945	7. Date and Place Refugee or Asylee Status was Approved (Month Day Year) UNITED STATES 03-09-1993
4. Place of Birth SAIGON V.N.	8. If Sponsored, Name of Individual Sponsor or Sponsoring Agency TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, DC, INC.

9. If petitioning for your husband or wife, complete the following about your husband or wife:

Name	A-Number	Date of Birth (Month Day Year)	Place of Birth	Nationality	Date of Marriage (Month Day Year)	Present Address
VAN THI DANG EM		06-27-53	HOC MON V.N.	VIETNAMESE	02-16-1990	135/3 DUY TAN F/15 Q PHU NHUAN HCM CITY

10. If petitioning for your son(s) or daughter(s), complete the following about those son(s) or daughter(s).

Name	A-Number	Date of Birth (Month Day Year)	Place of Birth	Sex (Male or Female)	Present Address
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	

11. I swear (affirm) the information provided by me herein is true and correct.

[Signature] Sworn to (affirmed) before me this 1st day of May 1993

[Signature] Signature of Refugee/Asylee in the United States at Fairfax, VA

[Signature] Signature and Title of INS Officer

☐ Granted ☐ Denied



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Year(s):

Page(s):

Certificate No.: 681

Name of Child: VAN THI DANG EM

Sex: FEMALE

Date of Birth: 06 127 1953

Place of Birth: PHU NHUAN

Father's Name: VAN HUU BA

Age: _____

Occupation: _____

Residence: PHU NHUAN

Mother's Name: NGUYEN THI TIEN

Age: _____

Occupation: SECRETARY

Residence: _____

Declarant's Name: VAN HUU BA

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: 06 129 1953

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language

Date: 12 2 1953 Signature: Nguyen Thi Tien

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 30 day of Dec 1953, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Translat/birth/2

1155 Community Center

8513 Piney Branch Road, Silver Spring, Maryland 20901, 301/565-7675

THAI NGUYEN
NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND
My Commission Expires March 1, 1994

THAY ĐỔI CHỖ Ở CẢ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Chứng nhân đã chuyển đến ở:

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

Ký tên, đóng dấu

Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907532 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN QUANG TÂN

Ấp, ngõ, số nhà: CÙ 113A - CƯỚI 112

Thị trấn, đường phố: Nguyễn Huệ

Xã, phường: 12

Huyện, quận: Phú Nhuận

Ngày 12 tháng 03 năm 1982

Phó Trưởng công an Quận Phú Nhuận

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

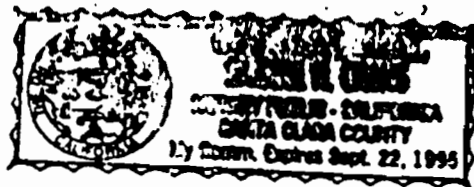
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Julie Nguyen
JULIE NGUYEN

NOTARY PUBLIC

13th day of July 1997

[Signature]
NOTARY PUBLIC



THAY ĐỔI CHỖ Ở CÁ HỘ

Chứng nhân đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhân đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu
Chứng nhân đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu	Chứng nhân đã chuyển đến ở : Từ ngày tháng năm Ký tên, đóng dấu

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

En # 3

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
- Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HỘ KHẨU THƯỜNG TRÚ

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Số: 907532 CN

Họ và tên chủ hộ: TRẦN QUANG TÂN

Ấp, ngõ, số nhà: Cũ 113A - Mới 162

Thị trấn, đường phố: Nguyễn Huệ

Xã, phường: 12

Huyện, quận: Phú Nhuận

Ngày 12 tháng 03 năm 1989

Phó Trưởng công an Quận Phú Nhuận

(Ký tên, đóng dấu và ghi rõ họ tên)



Số NK 3

THỊ TRẤN HỒ CHÍ MINH

NHỮNG NGƯỜI THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số hữ tư	HỌ VÀ TÊN	Quan hệ với chủ hộ	Nam hay nữ	Ngày tháng năm sinh	Số giấy CMND	Nghề nghiệp và nơi làm việc	Ngày tháng năm đăng ký nhân khẩu thường trú	Ngày tháng năm và nơi chuyển đi	Tên cũ họ ĐKSK
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Đào Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	22-10-1977	020236495	PH XH QĐ Tổng cục	20-12-1975		12.12.75
	Đào Thị Hương (cũ)	Mẹ	Nữ	1927	020310641	SA LAM			2.12.27
2	Đào Thị Hương (cũ)	Mẹ	Nữ	1927	020310641	Một số	20-12-1975		(1927)
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	20-12-1975	020050172	Công nhân sửa chữa ôtô	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	25-10-1975	020310642	PH XH QĐ Tổng cục	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	12-12-1977	020175514	XH XH QĐ Tổng cục	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	13-06-1977	020310649	Quản lý - Quản lý	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	13-06-1977	020310649	Yên (Hàng)			
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	12-15-1975	022565142	Học sinh Văn phòng	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	12-15-1975		Học sinh Văn phòng	20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	1925	022565142		15-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	1946	022565142		15-12-1975		
	Mai Thị Hương (cũ)	Con gái	Nữ	1954	2706525		10-01-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	17-6-87			20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	12-6-85	022580422		20-12-1975		
	Đào Thị Hương (cũ)	Con	Nữ	12-6-85			20-12-1975		

Xã, thị trấn: 12
Thị xã, quận: Phước Ninh
Thành phố, tỉnh: Hà Nội

GIẤY CHỨNG TỬ

Số 13
Quyển số 12

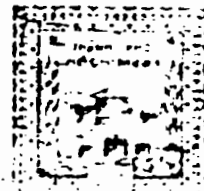
Họ và tên Nam hay nữ	<u>Biên Thùy-Dương Tường</u> <u>Nữ</u>
Sinh ngày, tháng, năm	<u>Hôm mùng năm Canh Thìn (1975)</u>
Dân tộc Quốc tịch	<u>Kinh</u> <u>Việt Nam</u>
Nơi ĐKNK thường trú	<u>142 Ngõ Hoàng Diệu P.12 Quận DC</u>
Ngày, tháng, năm chết Nơi chết	<u>Ngày mùng năm, tháng sáu, năm mùng</u> <u>năm Canh Thìn (13.06.1976)</u> <u>Chợ gạo</u>
Nguyên nhân chết	<u>(Bệnh)</u>
Họ, tên, tuổi người báo tử Nơi ĐKNK thường trú	<u>Biên Dương Sĩ</u>
Số giấy CM, giấy CNCC Quan hệ với người chết	<u>Mẹ</u>



Đăng ký ngày 2 tháng 06 năm 1976

(Ký và đóng dấu)

ỦY VIÊN THỦ KÝ



Nguyễn Văn Hoàng

Ex #4

MARRIAGE CERTIFICATE ABSTRACT

Name of Husband: TRAN QUANG HIEP

Occupation: _____

Born on: 6 / 13 / 1945

Residing: 142 HUYNH VAN ANH

PHU NAI DAN

His Father's Name: _____

His Mother's Name: _____

Name of Wife: VAN THI DANG EM

Occupation: _____

Born on: 6 / 27 / 1953

Residing: 306 / 24 NGUYEN THAI SON

QUO VAP

Her Father's Name: _____

Her Mother's Name: _____

Date of Marriage: _____

Place of Marriage: _____

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability and that I am conversant in the Vietnamese language.

Date: _____

Signature: Nguyen Huu

Subscribed and sworn to before me in my presence, this _____ day of _____ 198 , a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Ex# 5

Thị trấn Phố Mới
Thị trấn Phố Mới
Thị trấn Phố Mới

BẢN SAO

GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔN

Số 10

Quyển số 03/1990

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	TRẦN - QUANG - HIỆP	VĂN - THỊ DỊNG - EM
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	18 - 6 - 1945	27 - 6 - 1953
Dân tộc Quốc tịch	Kinh Việt Nam	Kinh Việt Nam
Nghề nghiệp		Nội trợ
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	142 Huỳnh văn Bính Phường 12 quận Phú Nhuận	306/24 Nguyễn thái Sơn Phường 5 quận Gò Vấp
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	02280422	020177150

Người chồng ký

Dã ký

Trần Quang Hiệp

Người vợ ký

Dã ký

Văn Thị Dịng Em

Đăng ký, ngày 16 tháng 2 năm 1990

TM/UBND, Phường 12 Ký tên đóng dấu

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Phó chủ tịch

(đã ký tên và đóng dấu)

VU THỊ PHA

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 16 tháng 5 năm 1990

TM/UBND, Phường 12 Ký tên đóng dấu



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Viet Nam

Bộ Ngoại giao nước Cộng hòa Xã hội
chủ nghĩa Việt Nam yêu cầu các nhà
chức trách có thẩm quyền của Việt Nam
và các nước cho phép người mang hộ
chiếu này được đi lại dễ dàng và được
tạo mọi sự giúp đỡ và bảo vệ cần thiết.

*The Ministry of Foreign Affairs of the
Socialist Republic of Vietnam requests
the competent authorities of Vietnam and
of other countries to allow this passport
bearer to pass freely and afford assistance
and protection in case of need.*



HỘ CHIẾU
Passport

Số
N° PT 91740/90-ĐC

4

Hộ chiếu này có giá trị đến ngày
This passport is valid up to

15. 10. 1995

Người mang hộ chiếu này được phép đi đến
This passport bearer is allowed to travel to

TẤT CẢ CÁC NƯỚC

ALL COUNTRIES

Cấp tại Hà Nội ngày 15 tháng 10 năm 1990

Issued at

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẬP



5

TRẺ EM CÙNG ĐI VỚI NGƯỜI MANG HỘ CHIẾU
CHILDREN ACCOMPANYING THE PASSPORT BEARER

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

Họ và tên *Full name*

Ngày sinh *Date of birth*

Nơi sinh *Place of birth*

2

Họ và tên Full name

VAN THI ĐĂNG EM

Ngày sinh Date of birth

1953

Nơi sinh Place of birth

Tp Hồ Chí Minh

Chỗ ở Domicile

Tp Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp Occupation

Chiều cao Height

Vết tích đặc biệt khác Other particular signs



Ảnh và chữ ký người mang hộ chiếu
Photo and signature of the passport bearer

8

BỊ CHỮ — REMARKS

THỊ THỰC — VISAS

THỊ THỰC XUẤT CẢNH

Số 01740

Cấp cho Văn Thị Đăng E

Cấp tại /

Đã cấp tại /

Họ và tên /

Trước ngày 15.4.1991

Hết hạn ngày 15.4.1991

CỤC QUẢN LÝ XUẤT NHẬP CẢNH



U.S. Department of Justice
Immigration and Naturalization Service

Refugee Asylee Relative Petition

1 Your Name TRAN QUANG HIEP	5. A Number (Alien Registration Number) A73265403
2 Address GAITHERSBURG MD 20877	6. Present Status ☒ Refugee ☐ Asylee ☐ Legal Permanent Resident
3 Date of Birth (Month Day Year) 06-13-1945	7 Date and Place Refugee or Asylee Status was Approved (Month Day Year) UNITED STATES 03-09-1993
4 Place of Birth SAIGON V.N.	8. If Sponsored, Name of Individual Sponsor or Sponsoring Agency TRAVELERS AID SOCIETY OF WASHINGTON, DC, INC.

9 If petitioning for your husband or wife, complete the following about your husband or wife:

Name VAN THI DANG EM	A-Number	Date of Birth (Month Day Year) 06-27-53	Place of Birth HOC MON V.N.	Nationality VIETNAMESE	Date of Marriage (Month Day Year) 02-16-1990	Present Address 135/3 DUY TAN F/15 Q PHU NHUAN HCM CITY
--------------------------------	----------	--	---------------------------------------	----------------------------------	---	---

10 If petitioning for your son(s) or daughter(s), complete the following about those son(s) or daughter(s).

Name	A Number	Date of Birth (Month Day Year)	Place of Birth	Sex (Male or Female) ☐ Male ☐ Female	Present Address
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	
				☐ Male ☐ Female	

11 I swear (affirm) the information provided by me herein is true and correct.

Arum
Signature of Refugee/Asylee in the United States

Sworn to (affirmed) before me this

at

Farfax, VA

1st/May
day of 1993

L. M. G. G. G. G.
Signature and Title of INS Officer

☐ Granted

☐ Denied

Remarks:



Montgomery County Government

ABSTRACT OF BIRTH CERTIFICATE

Year(s):

Page(s):

Certificate No.: 681

Name of Child: VAN THI DANG EM

Sex: FEMALE

Date of Birth: 06 127 1 953

Place of Birth: PHU NHUAN

Father's Name: VAN HUU BA

Age: _____

Occupation: _____

Residence: PHU NHUAN

Mother's Name: NGUYEN THI TIEN

Age: _____

Occupation: HOUSEWIFE

Residence: _____

Declarant's Name: VAN HUU BA

Age: _____

Occupation: _____

Residence: _____

Date of Registration: 06 129 1 953

This is to certify that the abstract and translation of the above information from the original copy is true and correct to the best of my knowledge and ability, and that I am conversant in the Vietnamese language

Date: 12 20 1992 Signature: THAI NGUYEN

Subscribed and sworn to before me in my presence, this 20 day of Dec 1992, a Notary Public in and for Montgomery County, Maryland.

Translat/birth/2

1155 Community Center

8513 Piney Branch Road, Silver Spring, Maryland 20901, 301/565-7675

THAI NGUYEN

NOTARY PUBLIC STATE OF MARYLAND

My Commission Expires March 1, 1994

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mô H74/23

Xã, Thị trấn: Phước Mỹ 12

Thị xã, Quận: Phước Mỹ

Thành phố, Tỉnh: Hồ Chí Minh

BẢN SAO

GIẤY KHAI SINH

Số 188

Quận ...

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Họ và tên	<u>TRẦN THUY ĐOÀN TRANG</u>		Nam, nữ <u>NỮ</u>
Sinh ngày tháng, năm	<u>Mười bảy tháng tư năm một ngàn chín trăm</u> <u>bảy mươi lăm - lúc 10 giờ 30'</u>		
Nơi sinh	<u>Bệnh viện Sùng Chính</u>		
Khai về cha, mẹ	<u>CHA</u>	<u>MẸ</u>	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	<u>TRẦN QUANG HIỆP</u>	<u>NGUYỄN THỊ THU BÀ</u>	
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>	
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>	
Nghề nghiệp	<u>học sinh</u>	<u>học sinh</u>	
Nơi DKNN thường trú			
Họ, tên, tuổi, nơi DKNN thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	<u>Trần Thị Thu Trang</u> <u>Hồ sơ chứng minh 03622223</u> <u>00</u>		

NHẬN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Đăng ký ngày 12 tháng 5 năm 1987

(Ký tên, đóng dấu của cơ quan chức năng)

Ngày 12 tháng 5 năm 1987
T.M. UBND ... ký tên, đóng dấu

MAILING ADDRESS: 4499 GOLDEN TREE DR. SAN JOSE, CA. 95134

State of Nevada

Marriage Certificate

No. D 006425

State of Nevada, ss.
County of Nevada

This is to Certify that the undersigned, MINISTER
did on the 1 day of JUNE, A.D., 19 88,
at WITCHING FOST WEDDING CHAPEL RENO Nevada,
(Address or Place) (City)
join in lawful wedlock DANH THUAN NGUYEN

of SAN JOSE State of CA.
and JOUE NGUYEN
of SAN JOSE State of CA.

with their mutual consent, in the presence of Hai Huan Nguyen
and Phuongchi Thi Nguyen witnesses.

Julie Bailey
COUNTY CLERK

Frank Murtha
Signature of person performing marriage
FRANK MURTHA
Print name under signature (Requester)

ORR State Letter

93-18

Date: June 7, 1993

MEMORANDUM TO: STATE REFUGEE COORDINATORS

FROM: David B. Smith, Acting Director
Office of Refugee ResettlementSUBJECT: Earned Income Tax Credit for Working Families with
Children

Many refugees are unaware that they are eligible for the Earned Income Tax Credit (EITC) from the Internal Revenue Service. This credit, available to low-income workers with children, may be paid to a worker in his weekly paycheck and helps families avoid welfare dependency.

The EITC is a refundable tax credit for low-income families with earnings of less than \$22,370 and a child present in the home. A special feature of this tax credit is that if the credit reduces the tax liability to zero, the family receives the credit back in cash. Last year, about 12 million Americans received this valuable work incentive.

The EITC is divided into three credits: a basic credit, a health insurance credit, and a credit for a baby born during the year. To receive the credit, the refugee should file a Form EIC with his income tax forms.

In addition:

- o Both one- and two-parent families are eligible.
- o Families with more than one wage-earner may be eligible, depending, of course, on the amount of the earnings.
- o The basic credit may be as much as \$1,384. The maximum amount of the three credits is \$2,211.

The health insurance credit is of special interest to refugees. The credit reimburses, dollar-for-dollar up to \$451, the cost of health insurance for low-income workers with children. This credit may provide an incentive for refugees to accept a job with an employer whose health insurance requires large premiums, co-payments, or deductibles.

Employment agencies should also note that the refugee worker need not wait until filing his return to receive the basic credit. The refugee can also get an Advance Earned Income Credit in his or her regular paycheck, thus increasing his income immediately upon employment. The refugee need only file a simple Form W-5 with his employer. The employer will then add the credit to his weekly check and deduct the payment from money it owes the government for taxes withheld from other paychecks. Despite the minimal paperwork and the up-front advantages of receiving the credit throughout the year, few workers ask for the weekly credit. Currently, only about 10,000 workers nation-wide receive the credit in their weekly checks.

Public and private service agencies are encouraged to notify refugees of this incentive for employment. For specific information from the IRS, call 1-800-TAX-FORM and ask for Publication 596, Earned Income Credit. For further information from ORR, contact Loren Bussert,

LAP TU TRAN 3-93

109

FALLS CHURCH, VA 22042

6-19 1993

58-424 068
560

PAY TO THE
ORDER OF

MINH-THO, KHUC

\$250.00

TWO HUNDRED FIFTY AND $\frac{00}{100}$

DOLLARS

1st AMERICAN BANK
FIRST AMERICAN BANK OF VIRGINIA
MCLEAN, VIRGINIA 22102

MEMO

[Signature]

TREASURES OF THE BAY

Xin nhớ Bà TRÍ làm ơn
chuyển dùm bà Khúc - Minh - Thơ

Cảm ơn Bà

Trước

MAY 02 1993
8113 IRWELL COURT
GAITHERSBURG, MD 20877

I-94 A#73265403
CASE #319099 VSH H0-15-1061

TO WHOM IT MAY CONCERN:

MY WIFE AND I WAS GRANTED AN INTERVIEW ON AUGUST 2, 1992, AT WHICH TIME MY WIFE WAS REJECTED FOR IMMIGRATION TO THE UNITED STATES. I AM SUBMITTING THIS LETTER TO CLARIFY MY CASE MY CASE IS A COMPLICATED ONE WHICH HAS RESULTED IN THE REJECTION OF MY WIFE TO IMMIGRATE WITH ME.

IN 1975, WHILE I WAS WORKING IN KIEN HOA PROVINCE, I WAS INVOLVED WITH A GIRL FRIEND NAMED NGUYEN THI THU BA, A WIDOW WHO HAD A SON BY HER HUSBAND WHO HAD DIED IN BATTLE. I BECAME INVOLVED WITH HER AND THROUGH THIS RELATIONSHIP SHE BORE ME A CHILD A DAUGHTER ON APRIL 17, 1975 (SEE COPY OF BIRTH CERTIFICATE ATTACHED). EXHIBIT #1) HOWEVER, THERE WAS NOT EVER ANY MARRIAGE CERTIFICATE NOR DID WE EVER APPLY FOR ANY. WHILE I WAS CONFINED IN A RE-EDUCATION CAMP, SHE GAVE MY DAUGHTER TO MY PARENTS AND IMMIGRATED TO THE UNITED STATES WITH HER OWN SON. SHE ENTERED THE UNITED STATES AND REGISTERED AS A WIDOW. I WAS NEVER CONSIDERED AS HER HUSBAND NOR DID I EVER RECEIVE ANY SPONSORSHIP DOCUMENTS, (I-171 OR I 130) SHE REMARRIED WHILE IN THE UNITED STATES. (SEE MARRIAGE CERTIFICATE) EXHIBIT #2).

MY SISTER OBTAINED A BIRTH CERTIFICATE FOR MY DAUGHTER AND HAD HER NAME ENTERED ON MY FAMILY RECORD IN JUNE 1976. (SEE COPY FAMILY RECORD) EXHIBIT #3) IN 1984, MY FAMILY SENT A QUESTIONNAIRE TO THE ODP OFFICE IN BANGKOK, IN WHICH THEY INCLUDED MY CHILD AS WELL AS HER MOTHER WHO WAS LIVING IN THE U.S. WITH THE HOPE THAT MY CHILD WOULD HAVE A CHANCE TO IMMIGRATE TO THE U.S. UNFORTUNATELY MY DAUGHTER DIED FROM A DISEASE IN 1986. (SEE COPY OF DEATH CERTIFICATE) EXHIBIT #4).

IN 1987 BY MY FAMILY'S INTRODUCTION I MADE AN ACQUAINTANCE OF A LADY NAMED VAN THI DANG EM AND SHE VISITED ME MANY TIMES WHILE I WAS INTERNED AT XUAN-LOC RE-EDUCATION CAMP. TWO YEARS AFTER MY RELEASE FROM PRISON, I WAS MARRIED AND HER NAME WAS TRANSFERRED TO OUR FAMILY RECORD AND SHE HAS LIVED WITH ME UNTIL MY DEPARTURE TO THE UNITED STATES. (SEE COPY OF MARRIAGE CERTIFICATE) EXHIBIT #5) THE U.S. INTERVIEW TEAM LEADER SAID THAT I HAD TWO WIVES, FORMER IN U.S. AND LATTER IN V.N. BEFORE 1990 I NEVER REGISTER ANY MARRIAGE CERTIFICATE, AND WAS CONSIDERED TO BE SINGLE. THEREFORE OUR MARRIAGE CERTIFICATE BETWEEN VAN THI DANG EM AND MYSELF IS LEGAL TO THE U.S. AND V.N. LAW.

I AM REQUESTING THAT RECONSIDERATION BE GIVEN TO MY CASE, AS I HAVE EXPLAINED AT GREAT LENGTH AND DETAIL WITH SUPPORTING DOCUMENTATION.

I SPENT 13 YEARS IN THE RE-EDUCATION CAMP FROM MY FAMILY, HAVING LIVED WITH MY WIFE FOR 3 YEARS IN MY OWN FAMILY HOUSE IN SAIGON ONLY TO BE SEPERATED AGAIN. I WAS LED TO BELIEVE THAT THE PURPOSE OF THE ODP IS TO RE-UNITE THE FAMILY MEMBERS.

IT IS FURTHER SINCERELY REQUESTED THAT YOU WILL GIVE MY HUMBLE REQUEST YOUR MOST FAVORABLE CONSIDERATION AND WILL GRANT MY WIFE A NEW INTERVIEW AND PERMISSION TO JOIN ME UNDER THE H.O. PROGRAM. (SEE COPY OF MY WIFE'S PASSPORT) EXHIBIT #6).

I AM THANKING YOU FOR YOUR MOST EXPEDITIOUS AND FAVORABLE CONSIDERATION IN THIS MATTER.

SINCERELY

A handwritten signature in dark ink, appearing to read 'Hiep Quang Tran', is written over a horizontal line.

HIEP QUANG TRAN